

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7

Kính thưa:

THƯA CÁC QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Lilama 7

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty Cổ phần Lilama 7 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán Hà Nội (CPA Hà Nội).

Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 7 về việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của Công ty năm 2012 với những nội dung chủ yếu sau:

- Kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2012.

- Nhận xét đánh giá việc quản lý điều hành của HĐQT và Tổng Giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ SXKD, đầu tư phát triển năm 2012 và thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội cổ đông, HĐQT.

- Kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát trong công tác điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.

- Kế hoạch công tác năm 2013 của Ban kiểm soát

### I - Kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2012.

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 54/BCKT ngày 18/03/2013 của Công ty TNHH kiểm toán và kế toán Hà Nội (CPA Hà Nội), Ban kiểm soát đã thẩm định về báo cáo tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2012 như sau:

#### 1, Bảng cân đối kế toán:

ĐVT: VNĐ

NỘI DUNG	Số liệu tại 31/12/2012	Số liệu tại 31/12/2011	Tăng, giảm (12-11)
<b>I. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>147.248.097.420</b>	<b>127.015.445.396</b>	<b>20.232.652.024</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	307.897.629	11.231.577.520	-10.923.679.891
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn			
3. Các khoản phải thu	97.868.215.233	34.471.347.874	63.396.867.359
4. Hàng tồn kho	43.347.298.687	74.476.469.266	-31.129.170.579
5. Tài sản ngắn hạn khác	5.724.685.871	6.836.050.736	-1.111.364.865
<b>II. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>76.668.665.231</b>	<b>87.528.859.447</b>	<b>-10.860.194.216</b>



1. Các khoản phải thu dài hạn			-
2. Tài sản cố định	73.040.131.188	83.309.895.437	-10.269.764.249
- Tài sản cố định hữu hình	56.491.133.050	66.493.841.523	-10.002.708.473
+ Nguyên Giá	104.597.937.005	105.407.923.564	-809.986.559
+ Giá trị hao mòn lũy kế	-48.106.803.955	-38.914.082.041	-9.192.721.914
- Tài sản cố định vô hình	16.548.998.138	16.816.053.914	-267.055.776
+ Nguyên Giá	17.329.808.962	17.309.108.962	20.700.000
+ Giá trị hao mòn lũy kế	-780.810.824	-493.055.048	-287.755.776
- Tài sản cố định thuê tài chính			
+ Nguyên Giá			
+ Giá trị hao mòn lũy kế			
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang			
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn			
5. Tài sản dài hạn khác	3.628.534.043	4.218.964.010	-590.429.967
<b>III. TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>223.916.762.651</b>	<b>214.544.304.843</b>	<b>9.372.457.808</b>
<b>IV. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>164.162.981.068</b>	<b>156.188.359.628</b>	<b>7.974.621.440</b>
1. Nợ ngắn hạn	144.829.028.687	125.661.791.727	19.167.236.960
2. Nợ dài hạn	19.333.952.381	30.526.567.901	-11.192.615.520
<b>V. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>59.753.781.583</b>	<b>58.355.945.215</b>	<b>1.397.836.368</b>
<b>1. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>59.753.781.583</b>	<b>58.355.945.215</b>	<b>1.397.836.368</b>
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	50.000.000.000	50.000.000.000	
- Thặng dư vốn cổ phần	5.243.508.000	5.243.508.000	
- Vốn khác của chủ sở hữu	60.499.310		60.499.310
- Cổ phiếu quỹ			
- Quỹ đầu tư phát triển	1.403.948.462	1.351.260.463	52.687.999
- Quỹ dự phòng tài chính	573.395.732	537.096.146	36.299.586
- Lợi nhuận chưa phân phối	2.472.430.079	1.209.986.205	1.262.443.874
- Nguồn vốn đầu tư XDCB	-		-
<b>2. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>			-
<b>VI. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>223.916.762.651</b>	<b>214.544.304.843</b>	<b>9.372.457.808</b>



## 2, Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2012:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện 2012	Tỷ lệ (%)
				So với KH
1	Giá trị SXKD	240.000	243.000	101,25
2	Tổng doanh thu	170.000	182.280	107,22
3	Lợi nhuận trước thuế	5.000	3.391	67,82
4	Nộp ngân sách	6.700	12.650	18,89
5	Tiền lương BQ( 1000đ/người/1tháng	4.500	4.680	104
6	Dự kiến trả cổ tức (%)	6	4	67

## 3, Kiểm tra tình hình thực hiện Dự án đầu tư năm 2012:

Mặc dầu, năm 2012 công ty dự kiến đầu tư nâng cao năng lực máy móc thiết bị nhưng đứng trước tình hình khó khăn về Kinh tế Công ty tạm dừng công tác đầu tư từ năm 2010 đến nay, tuy nhiên để đáp ứng nhu cầu phục vụ thi công các công trình năm 2012 và các năm tới, Công ty dùng vốn tự có để mua sắm một số thiết bị phục vụ cho thi công các công trình với tổng số tiền là: **398.550.000đ**

### Nhận xét, đánh giá:

Qua xem xét Báo cáo tài chính và tình hình thực hiện năm 2012, Ban kiểm soát có nhận xét về một số vấn đề sau:

- Báo cáo tài chính năm 2012 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2012, cũng như Kết quả hoạt động SXKD và luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012; phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các Quy định pháp lý có liên quan.

- Trong năm 2012 với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự nỗ lực của Ban Tổng giám đốc và tập thể cán bộ, công nhân, Công ty CP LILAMA7 đã phấn đấu hoàn thành vượt chỉ tiêu về giá trị sản lượng và doanh thu, riêng chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 3,391 triệu đồng (tương đương 67,82% so với kế hoạch) Nguyên nhân không đạt lợi nhuận so với kế hoạch là do lãi suất vay ngân hàng lớn, chi phí đầu vào liên tục tăng cao dẫn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh thấp.

Tuy nhiên để cho người lao động yên tâm công tác, Công ty đã cố gắng thực hiện tốt các chế độ chính sách với người lao động.

- Công ty trích lập các Quỹ, các khoản dự phòng theo quy định.



## **II – NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC. THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2012**

### **1, Đối với HĐQT và Ban Giám đốc**

- Trong năm 2012 Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Doanh nghiệp theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết đã ban hành

- Năm 2012 một số chỉ tiêu không đạt theo kế hoạch đề ra chủ yếu do nguyên nhân khách quan như: tình hình khủng hoảng tài chính thế giới ảnh hưởng đến nguồn vốn đầu tư các dự án vào Việt Nam, chính sách vĩ mô của Nhà nước trong việc điều hành thị trường tiền tệ, chính sách cho vay, lãi suất của Ngân hàng, nguyên vật liệu đầu vào tăng mạnh ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty.

Trong năm 2012, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về các vấn đề có liên quan đến điều hành hoạt động SXKD của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.

### **2, Sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban giám đốc với Ban kiểm soát.**

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc luôn tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành Công ty theo đúng quy định. Ban kiểm soát được mời tham gia trong các cuộc họp quan trọng của HĐQT, được phép đóng góp ý kiến theo đúng chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát.

### **3. Thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2012.**

- Ông: Bùi Đức Kiên: 6.640.000 đồng (Từ T1- T3/2012)
- Ông: Nguyễn Mạnh Hương: 16.800.000 đồng (Từ T04-T12/2012)
- Ông: Trần Anh Dũng: 17.580.000 đồng (Từ T01-T12/2012)
- Ông: Trần Anh Đức: 17.580.000 đồng (Từ T01-T12/2012)

## **III – KIẾN NGHỊ:**

- Đẩy nhanh công tác quyết toán, thanh toán và thu hồi vốn các công trình để tăng vòng quay vốn lưu động, giảm vốn vay, giảm chi phí tài chính, hạn chế tình trạng nợ xấu.

- Khi ký kết các Hợp đồng mới cần tìm hiểu tất cả các thông tin về khách hàng từ nguồn vốn, kế hoạch vốn để tránh tình trạng khi Công ty thi công mà Chủ đầu tư không có nguồn để thanh toán.

- Các phòng ban chức năng tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kịp thời cập nhật các văn bản pháp luật mới về chính sách thuế, tài chính, đầu tư và các văn bản liên qua đến việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán để hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- Kịp thời điều chỉnh phương án và qui mô sản xuất, chỉ đạo quyết liệt phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu năm 2013



## **IV- KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2013 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **1. Nhiệm vụ chung:**

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành của Công ty. Trong năm 2013 Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hàng quý, thời gian thực hiện cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các Phòng, Ban chức năng chuẩn bị hồ sơ tài liệu trước ít nhất là 01 tuần.

### **2. Nhiệm vụ cụ thể trong các Quý.**

#### **+ Quý I năm 2013.**

- Xem xét các Báo cáo tài chính năm 2012.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành năm 2012.
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên.

#### **+ Quý II năm 2013.**

- Tình hình thực hiện SXKD Quý I năm 2013.
- Tình hình thực hiện Đầu tư các Dự án đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về việc phân chia cổ tức năm 2012

#### **+ Quý III năm 2013.**

- Tình hình thực hiện SXKD Quý II năm 2013.
- Tình hình thực hiện Đầu tư các Dự án đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

#### **+ Quý IV năm 2013.**

- Tình hình thực hiện SXKD Quý III năm 2013.
- Tình hình thực hiện các Dự án đầu tư và Quyết toán vốn đầu tư.
- Xem xét việc thực hiện các chỉ tiêu mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của năm 2012 và kế hoạch công tác năm 2013. Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Cuối cùng thay mặt Ban kiểm soát, kính chúc quý vị Đại biểu, quý vị Cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt trong cuộc sống. Chúc Đại hội thành công rực rỡ.

**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**Nguyễn Mạnh Hưởng**